

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2024/HS-ST

Ngày: 03-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Phi Yến.

2. Ông Nguyễn Bảo Lâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN DUY H**, sinh năm 1985 tại Phú Yên; nơi đăng ký thường trú: 71/88/32 N, phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 7 N, phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chuyên viên Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 9, Cục T4; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T chết và bà Nguyễn Thị L năm 1965; vợ: Nguyễn Trương Hồng N năm 1990; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không, áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **NGUYỄN THỊ C**, sinh năm 1995 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú: B B, phường C, quận T, Thành phố H cư trú: B B, phường C, quận T, Thành

phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nữ; con ông: Nguyễn Tiến Đ chết và bà Trần Thị T1, sinh năm 1975; chồng: Nguyễn Phi H1, sinh năm 1988; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 30/12/2023 đến 08/01/2024 được thay đổi biện pháp tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. **TRẦN QUANG T1**, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: D Đ, phường S, quận T, Thành phố H cư trú: 179/39/10 Hòa Bình, phường H, quận T, Thành phố H nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Quang Á năm 1968 và bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1975; vợ: Giang M T2sinh năm 1998; con: 01 người, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 30/12/2023 đến 08/01/2024 được thay đổi biện pháp tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. **PHẠM THỊ XUÂN P1**, sinh năm 1995 tại Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú: C L, phường E, quận T, Thành phố H cư trú: C L, phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm H2 L1, đã chết và bà Trần Thị Ngọc X, sinh năm 1973; chồng, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 08/01/2024 đến 05/4/2024 được thay đổi biện pháp tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 30/12/2023, Tổ công tác 363 Công an quận Ttiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận T phát hiện Nguyễn Duy H3 điều khiển xe máy biển số 59P1-710.27 lưu thông đến trước địa chỉ số A, phường C, quận T nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện H2có 02 tờ phôi mua số đề nên đưa về trụ sở lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Duy H4 nhận, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 30/12/2023, H2 điều khiển xe máy biển số 59P1-710.27 khi đến số C, phường E, quận T P1 ngồi bán số đề nên mua của P13.338.000 đồng tiền số đề rồi lấy phoi về và tiếp tục điều khiển xe đi đến địa chỉ số A, phường A, quận T thấy Trần Q T3 đang ngồi trên vỉa hè bán số đề, H2 tiếp tục mua số đề của T3 với tổng số tiền 3.026.000 đồng. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi H2 đi đến trước địa chỉ số A, phường C, quận T bị phát hiện như trên. Thời điểm bị phát hiện chưa có kết quả xổ số. Tổng số tiền dùng để đánh bạc của H2 là 6.364.000 đồng, cụ thể:

-Tờ phoi thứ nhất (Đài H và L1 An) Đánh đá xiên 2 số 5000 đồng các cặp số 59-35, 59-42, 59-85, 59-71, 35-42, 35-85, 35-71, 42-85, 42-71, 85-71, đánh đầu đuôi 100.000 đồng số 59, đánh bao lô 3 số 2.000 đồng và xiủ chủ 3 số 10.000 đồng số 759, đánh bao lô 4 số 2.000 đồng số 2759.

-Tờ phoi thứ hai (Đài H, Long An, Bình Phước, H5 Giang) Đánh bao lô bốn đài 50.000 đồng số 15, bao lô 3 số 2.000 đồng và 10.000 đồng số 715, bao lô 4 số 2.000 đồng số 2175.

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30/12/2023, Đ1 Công an quận T với Công an phường C2 quận T kiểm tra tại địa chỉ A, phường C, quận T T3 đang bán số đề cho Mai N1 Đ1 với số tiền là 56.000 đồng nên đưa về Công an phường C2 quận T làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, T3 khai nhận T3 trực tiếp nhận ghi phoi từ khách hàng. Ngày 30/12/2023, T3 ghi bán số đề cho Mai N1 Đ1 Ngoài ra, trước đó T3 còn bán số đề cho 19 khách khác, trong đó có Nguyễn Duy H6 số tiền T3 thu được từ tiền đánh bạc của 20 tờ phoi từ khách hàng mua số đề vào ngày 30/12/2023 là 7.526.000 đồng. Thời điểm T3 bị kiểm tra chưa có kết quả xổ số, xác định tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của T3 là 9.741.500 đồng.

Tiếp đó, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/12/2023, Đ1 Công an quận T với Công an phường E hành kiểm tra tại địa chỉ C L, phường E, quận T Phạm Thị X1 P1 đang ngồi chờ bán số đề cho khách. Kiểm tra phát hiện 08 tờ phoi đề đã bán cho khách vào ngày 27 và 30 tháng 12 năm 2023, cụ thể:

-Ngày 27/12/2023: Ghi hai đài miền T và Khánh Hòa tổng số tiền thu từ khách là 190.000 đồng, khách không trúng số đề. Xác định số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 237.000 đồng. Không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự.

-Ngày 30/12/2023: T4 tổng số tiền từ khách ghi đài miền N là 4.559.000 đồng, khách trúng thưởng 7.665.000 đồng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc từ khách ghi đài miền N là 13.543.000 đồng; thu tổng số tiền từ khách ghi đài miền B là 88.000 đồng, do chưa có kết quả xổ số đài miền B chưa xác định khách có trúng hay không, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc với các khách ghi đài miền B là 174.000 đồng (không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự). Xác

định số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của P1 vào ngày 30/12/2023 là 13.543.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, P1 khai nhận, khai sau khi ghi đề sẽ chuyển phoi và tiền ghi được cho đối tượng Y (chưa xác định lai lịch) để hưởng chênh lệch 2% số tiền ghi được.

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 30/12/2023, Đ2 Công an quận T với Công an phường A hành kiểm tra tại địa chỉ B B, phường A, quận T Nguyễn Thị C1 đang ngồi chờ thông tin kết quả xổ số miền B thanh toán tiền thắng số đề cho khách, thu giữ 44 phoi đề C1 đã bán cho khách và tin nhắn Cung ghi đề cho khách qua ứng dụng tin nhắn Zalo ngày 30/12/2023, cụ thể:

-Ngày 29/12/2023: Ghi đài miền B số tiền 3.735.000 đồng, khách trúng 2.920.000 đồng. Xác định số tiền C1 sử dụng vào việc đánh bạc là 6.655.000 đồng.

-Ngày 30/12/2023: T4 tổng số tiền từ khách ghi đài miền N là 1.152.000 đồng, khách trúng 730.000 đồng. Xác định số tiền C1 sử dụng vào việc đánh bạc là 2.170.000 đồng. Không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự.

-Ngày 30/12/2023: T4 tổng số tiền từ khách ghi đài miền B là 11.451.000 đồng, số tiền khách trúng là 6.193.000 đồng. Xác định số tiền C1 sử dụng vào việc đánh bạc là 17.587.000 đồng.

Ngoài ra, Cung ghi số đề qua tin nhắn Zalo các ngày trước đó với tài khoản Zalo “chú trung hem 218 0909943099”, không có ngày nào đủ định lượng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ:

-Thu giữ của Nguyễn D H202 tờ phoi ghi số đề.

-Thu giữ của Phạm Thị X1 P1

+ 07 tờ phoi đề; 02 máy tính hiệu Casio; 03 cùi giấy đề ghi phoi đề; Tiền mặt: 2.390.000 đồng;

+ 01 điện thoại Iphone X là tài sản cá nhân của P1

-Thu giữ của Nguyễn Thị C1

+ 44 tờ phoi đề; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max; 01 máy tính hiệu Casio màu xanh đen; 01 bút bi mực màu xanh lá đã qua sử dụng; 01 bút bi mực màu hồng, số tiền 8.458.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max là tài sản cá nhân của Nguyễn Thị C1

-Thu giữ của Trần Quang T3

+ 21 tờ phơi đề; 01 bút bi màu xanh hiệu Thăng Long; 01 quyển sổ 4x6cm; 01 bàn nhựa màu đen; 01 ghế màu nâu; Tiền mặt: 15.700.000 đồng sử dụng cho mục đích ghi sổ đề cho khách;

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy A53 5G màu trắng là tài sản cá nhân của Trần Quang T3.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-TB ngày 25 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn D H2Phạm Thị Xuân P T Quang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Nguyễn Duy H7 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; bị cáo Phạm Thị X1 P1 từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị C2 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng; bị cáo Trần Q T3 từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Thị C1 phạm tội 02 lần, bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 02 tài khoản ngân hàng đứng tên Nguyễn Thị C1 tài khoản số 0961323179 tại Ngân hàng TMCP X1 có số dư 59.753.232 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì quyết định phong tỏa để đảm bảo thi hành án. Đối với tài khoản số 106871696440 tại Ngân hàng TMCP C nghị Hội đồng xét xử giải tỏa.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận, bào chữa bổ sung mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn D H2Phạm Thị Xuân P Thị C1và Trần Quang T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận T5, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề ăn thua bằng tiền.

Trong đó, Phạm Thị X1 P1Nguyễn Thị C1Trần Q T3là người ghi số đề còn Nguyễn Duy H2là đối tượng đánh đề. Hành vi của các bị cáo cụ thể như sau:

- Vào ngày 30/12/2023, bị cáo Nguyễn Duy H8 có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với số tiền đánh bạc là 8.112.000 đồng; Trần Q T3đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với số tiền đánh bạc là 9.741.500 đồng đồng; Phạm Thị X1 P1đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với số tiền đánh bạc là 13.365.000 đồng; Nguyễn Thị C1đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với số tiền đánh bạc là 17.587.000 đồng.

- Vào ngày 29/12/2023, Nguyễn Thị C1đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề với số tiền đánh bạc là 6.665.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn D H2Phạm Thị Xuân P T6 đã phạm vào tội “Đánh bạc”, thuộc trường hợp “được thu bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi trái pháp luật của các bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp; đồng thời, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Quá trình điều tra xác định các bị cáo: Phạm Thị X1 P1 Nguyễn Thị C1 nhiều lần bán các phôi đề cho khách. Tuy nhiên, những lần này số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc” vì vậy Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với các bị cáo Nguyễn D H2 Phạm Thị Xuân P1 và T, Hội đồng xét xử xem xét quá trình trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị C3 quá trình trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy H9 quá trình công tác bản thân có nhiều thành tích xuất sắc được Tổng Cục thuế tặng Giấy khen năm 2020 và được Bộ trưởng Bộ T7 Bằng khen năm 2022 do có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác. Đồng thời bị cáo H2 hiện là lao động chính trong gia đình phải nuôi vợ và hai con nhỏ, trong đó có một con chưa đầy 06 tháng tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Phạm Thị Xuân P1, Nguyễn Thị C1 và Trần Quang T2 tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc, bị cáo P1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị C4 đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội 02 lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội ít nguy hiểm, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại đã chấp hành pháp luật tốt, có thể tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Thị C5 dù phạm tội nhiều lần nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về số tiền thu lợi bất chính: Các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 0001878 ngày 31/5/2024, 0001876 ngày 31/5/2024, 0001877 ngày 31/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] Thu của của Nguyễn Duy H10: 02 tờ phơi ghi số đề. Xét đây là tang vật sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

[7.2] Thu của Phạm Thị X1 P1:

- 07 tờ phơi đề, 03 cùi giấy đề ghi phơi đề: Xét đây là tang vật sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 02 máy tính hiệu Casio, tiền mặt: 2.390.000 đồng: Xét đây là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại Iphone X là tài sản cá nhân của P1 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7.3] Thu của Nguyễn Thị C1

- 44 tờ phơi đề, 01 bút bi mực màu xanh lá đã qua sử dụng, 01 bút bi mực màu hồng: Xét đây là tang vật sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, 01 máy tính hiệu Casio màu xanh đen, số tiền 8.458.000 đồng: Xét đây là tài sản bị cáo sử dụng vào

việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max là tài sản cá nhân của bị cáo C1, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T quyết định phong tỏa tài khoản 0961323179 tại Ngân hàng TMCP X1 và tài khoản số 106871696440 tại Ngân hàng TMCP C3 của bị cáo Nguyễn Thị C1

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo bị đề nghị hình phạt tiền từ 45.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng, tài khoản số 0961323179 của bị cáo C1 tại Ngân hàng TMCP X số dư trên 55.000.000 đồng. Do đó, để đảm bảo thi hành án cần tiếp tục quy trì phong tỏa tài khoản theo Yêu cầu số 260/YC-ĐCSHS ngày 22/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T với tài khoản số 106871696440 tại Ngân hàng TMCP C3 của bị cáo Nguyễn Thị C4 đồng xét xử xét thấy bị cáo C1 không còn thực hiện nghĩa vụ dân sự nào khác nên giải tỏa đối với tài khoản 106871696440 tại Ngân hàng TMCP C theo Yêu cầu số 261/YC-ĐCSHS ngày 22/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T5

[7.4] Thu của Trần Quang T2:

- 21 tờ phơi đề, 01 bút bi màu xanh hiệu Thăng Long, 01 quyển sổ 4x6cm, 01 bàn nhựa màu đen, 01 ghế màu nâu: Xét đây là tang vật sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- Tiền mặt 15.700.000 đồng sử dụng cho mục đích ghi sổ đề cho khách: Xét đây là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A53 5G màu trắng là tài sản cá nhân của T3, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 47, Điều 35, khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy H10

Căn cứ Điều 47, Điều 35, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị X1 P1 Trần Quang T3

Căn cứ Điều 47, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35, điểm s khoản 1, khoản

2 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị C1

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn D H2Phạm Thị Xuân P Thị C1và Trần Quang T3 phạm tội “Đánh bạc”.

[1.1] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Duy H11 (ba mươi lăm triệu) đồng.

[1.2] Xử phạt bị cáo: Phạm Thị X1 P125.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

[1.3] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị C6 (năm mươi triệu) đồng.

[1.4] Xử phạt bị cáo: Trần Quang T3 (ba mươi lăm triệu) đồng

[2] Về hình phạt bổ sung: Không

[3] Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 02 (hai) máy tính hiệu Casio, tiền mặt: 2.390.000 (hai triệu ba trăm chín mươi ngàn) đồng của bị cáo Phạm Thị X1 P1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, 01 máy tính hiệu Casio màu xanh đen, số tiền 8.458.000 (tám triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn) đồng của bị cáo Nguyễn Thị C1.

- Tiền mặt 15.700.000 (mười lăm triệu bảy trăm ngàn) đồng của bị cáo Trần Q T3.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 02 (hai) tờ phơi ghi số đề của bị cáo Nguyễn Duy H10:

- 07 (bảy) tờ phơi đề, 03 (ba) cùi giấy đề ghi phơi đề của 44 (bốn mươi bốn) tờ phơi đề, 01 (một) bút bi mực màu xanh lá đã qua sử dụng, 01 (một) bút bi mực màu hồng của bị cáo Phạm Thị X1 P1.

- 21 (hai mươi mốt) tờ phơi đề, 01 (một) bút bi màu xanh hiệu Thăng Long, 01 (một) quyển sổ 4x6cm, 01 (một) bàn nhựa màu đen, 01 (một) ghế màu nâu của bị cáo Trần Q T3

Trả lại cho các bị cáo:

- Bị cáo Phạm Thị X1 P101 điện thoại Iphone X. Tuy nhiên do bị cáo phải nộp phạt số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nên tạm thời giữ lại để

đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Trần Q T301 điện thoại S A53 5G màu trắng. Tuy nhiên do bị cáo phải nộp phạt số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng nên tạm thời giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Thị C7 điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 95/PNK ngày 06/5/2024 của Đội Cảnh sát hình sự Công an quận T)

[4] Hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản do Cơ quan cảnh sát điều tra ban hành đối với tài khoản của bị cáo Nguyễn Thị C1

Tài khoản số 106871696440 tại Ngân hàng TMCP C

[5] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn D H2Phạm Thị Xuân P Thị C1và Trần Quang T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phi Yến Nguyễn B L2

Trần Thị Hồng Út

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Út

